

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2023/HSPT
Ngày: 01 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Ông Trần Duy Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2023/TLPT-HS, ngày 22/6/2023 đối với bị cáo Nguyễn Thành L về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HSST, ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L**; Tên gọi khác: L Siro; Sinh ngày 23/6/2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 5B, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo là Đảng viên, **đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 70-QĐ/UBKTHU, ngày 13/3/2023.**

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2022, đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm giam. Từ ngày 14/10/2022, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo, áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 05 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook, Đỗ Trung K thấy có nhiều bài viết đăng làm giả các loại giấy tờ như: Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe ô tô và mô tô, Bằng tốt nghiệp phổ thông và các loại giấy tờ tùy thân khác, nên K nghiên cứu thấy việc làm giả các loại giấy tờ nêu trên dễ làm mà thu nhập lại cao nên đã nảy sinh ý định làm giả các loại giấy tờ để bán cho những khách hàng có nhu cầu. Thông qua các bài viết đăng làm giả giấy tờ, K đặt mua trên mạng các công cụ

phương tiện phục vụ cho việc làm giả giấy tờ như: Máy vi tính, máy in, bản phôi, giấy, mực in, bao bóng, tem đổi màu.

Đến khoảng tháng 9/2021, Nguyễn Thành L, đến ở cùng với K tại thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, phụ giúp K chở nhân viên đến các quán hát Karaoke. Đầu năm 2022, thì K bắt đầu nhận và làm giả giấy tờ cho khách, K rủ L cùng tham gia thì L đồng ý. K sử dụng tài khoản Facebook có tên “Trung K (Kế Sách Sinh Nhai)” có đường dẫn (link) tài khoản là [Https://www.facebook.com/profile.php?id=100063658094337](https://www.facebook.com/profile.php?id=100063658094337); tài khoản Zalo có tên “Nguyễn Mạnh H (H Xi Po)”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, gắn sim số 0913.xxx.xxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen, gắn sim số 0878.xxxxxx và 0909.xxxxxx để liên hệ, giao dịch với khách hàng có nhu cầu làm giả các giấy tờ. L sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, gắn sim số 0879.xxxxxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5SE màu trắng hồng, gắn sim số 0376.xxxxxx và tài khoản Zalo có tên “Nguyễn Anh T” để nhận các thông tin làm giả giấy tờ từ K chuyển đến. Cụ thể, sau khi liên hệ, nhận các thông tin cá nhân và thỏa thuận giá cả với khách hàng xong, thì K trực tiếp làm giả một số giấy tờ, còn một số giấy tờ thì K nhắn tin qua Zalo cho L để L trực tiếp làm giả. Khi làm xong thì K đóng gói và giao cho khách hàng bằng nhiều hình thức khác nhau như gửi xe khách, gửi qua đường bưu điện, những trường hợp ở gần thì giao trực tiếp, còn việc thanh toán tiền, nếu khách hàng ở xa thì chuyển tiền vào các số tài khoản của các Ngân hàng, như Vietcombank 987xxxxxx tên DO TRUNG K; số tài khoản 105xxxxxxxxx, Ngân hàng P, tên HOANG THUY L2 do K cung cấp, đối với khách hàng ở gần thì đưa tiền trực tiếp khi nhận hàng.

Từ khi bắt đầu làm giả các loại giấy tờ cho đến khi bị phát hiện, K đã làm giả nhiều loại giấy tờ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào đầu tháng 3/2022, Nguyễn Thanh H (bạn của K, biết K có làm giả giấy tờ) thời gian này H đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở “Ngày mai tươi sáng” do Tổng G làm chủ cơ sở, ở thôn 9, xã PH, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vì muốn được Tổng G ưu ái tạo điều kiện nên sau khi đã trao đổi với G thì H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8800 Gold, gắn sim số 0949.XXX.XXX của G gọi đến số điện thoại 0878.xxxxxx của K nói chuyện và nhờ K làm giả 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang biển số 47F8-xxxxx, vì xe đang có sẵn tại Cơ sở cai nghiện, với đặc điểm tên chủ xe là Lương Thị Th, địa chỉ số 47 NTT, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để tặng cho Tổng G. K đồng ý và nói với L làm giả giấy này, khoảng 10 ngày sau K gửi xe khách đến địa chỉ nhà ở của Tổng G. Sau khi G nhận được Giấy đăng ký xe giả do K làm, đã sử dụng để điều khiển xe mô tô đi lại, đến ngày 26/5/2022 thì bị phát hiện thu giữ.

Lần thứ hai: Vào đầu năm 2022, Nguyễn Trọng T (thời điểm này đang làm nhân viên giao hàng, hay còn gọi là Ship per) thường xuyên giao các đơn hàng cho Đỗ Trung K, ở Tổ dân phố 5, thị trấn ED nên biết được việc K có làm giả các loại giấy tờ. Khoảng đầu tháng 3/2022, T nhận chuyển 01 đơn hàng từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về xã EW, huyện E, với giá tiền 1.000.000 đồng (thu tiền của khách

khi giao hàng), lúc mở ra xem thì T phát hiện có 01 Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, nhìn sơ qua bên ngoài T biết đây là Bằng tốt nghiệp được làm giả. T liên hệ với K hỏi giá làm giả Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, K nói giá là 500.000 đồng/ 01 Bằng, nên đã nhờ K làm giả thêm 01 bản có nội dung giống hệt như thông tin của đơn hàng này để T chuyển cho khách 01 bản lấy số tiền 1.000.000 đồng (hưởng lợi 500.000 đồng) và gửi trả lại địa chỉ cũ 01 bản với lý do không có người nhận hàng (hay còn gọi Bom hàng). Sau khi chụp hình thông tin của Bằng tốt nghiệp từ thành phố Hồ Chí Minh lại thì T nhờ L2 (cùng làm nhân viên giao hàng) giao cho khách đơn hàng trên và lấy về số tiền 1.000.000 đồng, T lấy 750.000 đồng và cho L2 250.000 đồng. Do chưa có giấy phép lái xe mô tô nên T đã đặt K làm giả 01 giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Lê Quang H, sinh ngày 08/7/2000, địa chỉ: thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, với giá tiền 500.000 đồng. Sau khi được K đồng ý thì T sử dụng tài khoản Facebook có tên “Tai NT” có đường dẫn (link) tài khoản là <https://www.facebook.com/thitai.nguyen.7543> và tài khoản Facebook tên “Nguyễn Thị T” gửi các thông tin, hình ảnh cho K. Đến ngày 04/3/2022 T chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) có số tài khoản 63xxxxxxxxxx đến số tài khoản 105xxxxxxxxxxxxxx, Ngân hàng TMCP Công thương tên HOANG THUY L2 do K cung cấp. Sau khi có giấy phép lái xe giả T sử dụng để điều khiển xe mô tô đi lại, còn Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mới làm giả thì T đóng gói gửi trả lại địa chỉ cũ với lý do không có người nhận hàng.

Lần thứ ba: Vào khoảng tháng 4/2022, Lê Xuân Ch (là bạn cùng chấp hành án trước đây với Đỗ Trung K, tại Trại giam ĐT) thông qua liên lạc số điện thoại và mạng xã hội Facebook thì biết được K có làm giả giấy tờ. Do chưa có giấy phép lái xe ô tô nên Ch liên hệ với K đặt làm giả 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Xuân Ch. Sau khi thỏa thuận K đồng ý làm giả cho Ch giấy phép lái xe hạng B2 với giá tiền là 2.000.000 đồng. Ch sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, gắn sim số 0941.xx.xxxx và tài khoản Facebook có tên “Trùm Ka” nhắn tin các thông tin và hình ảnh cá nhân đến cho K, đồng thời sử dụng tài khoản Ngân hàng số 0231xxxxxxxxxx mang tên NGUYEN THI XUAN TH chuyển số tiền 2.000.000 đồng đến số tài khoản Ngân hàng Vietcombank 987xxxxxx của Đỗ Trung K. Sau khi làm giấy phép lái xe giả xong, K gửi xe khách đến cho Ch, Ch sử dụng giấy phép lái xe giả trên để điều khiển xe ô tô, đến ngày 26/5/2022 thì bị phát hiện thu giữ.

Lần thứ tư: Vào khoảng tháng 3/2022 trong quá trình ngồi uống cà phê, Nguyễn Công H, sinh năm 1992, cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk biết được K có làm các loại giấy phép lái xe giả cho những ai có nhu cầu. Đến ngày 20/4/2022 H vào mạng xã hội, sử dụng tài khoản Facebook có tên “Công H” nhắn tin Messenger đến tài khoản Facebook “Trung K” của Đỗ Trung K để đặt làm giả 01 giấy phép lái xe hạng A2, K đồng ý và nói giá tiền là 1.500.000 đồng, H chụp gửi cho K Căn cước công dân và ảnh chân dung để K lấy thông tin và hình ảnh để làm giấy phép lái xe giả. Đến ngày 22/4/2022, K gọi điện thoại cho H thông

báo là đã làm xong giấy phép lái xe giả, đưa cho L đi giao, H nhờ vợ là Nguyễn Thị Phương Tr, sinh năm 1997, nơi cư trú: Tổ dân phố 13, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, gặp L tại đoạn đường gần Ban chỉ huy Quân sự huyện E, để giao số tiền 1.500.000 đồng và nhận Giấy phép lái xe. L mang tiền về đưa lại cho K, còn H đã sử dụng giấy phép lái xe giả để điều khiển xe đi thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (H khai nhận trên đường về bị Lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện giấy phép lái xe giả nên bị tịch thu).

Ngoài các lần làm giả giấy tờ nêu trên, K khai nhận thông qua người môi giới trên mạng xã hội còn làm giả nhiều loại giấy tờ khác cho nhiều người khác nhau, cụ thể, gồm: 01 Giấy đăng ký xe ô tô mang tên Trần Quốc T, biển số 22A-xxxxx; 01 Giấy phép lái xe hạng B1 mang tên Nguyễn Hồng T1; 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn B; 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Lê Thành Tr; 01 Giấy phép lái xe hạng A3 mang tên Phan Văn L; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Xuân N, biển số 59C1-xxxxx; 01 Giấy đăng ký xe ô tô mang tên CTY TNHH VÀ VTXD Trần Tr, biển số 22C-xxxxx; 02 Giấy đăng ký xe mô tô đều mang tên Trần Đình Th, biển số 65D1-xxxxx; 01 Giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đăng D. Các loại giấy tờ trên K vừa làm xong, chưa kịp giao cho khách hàng thì bị phát hiện, thu giữ.

Đến ngày 25/5/2022, do sợ bị Cơ quan Công an phát hiện hành vi làm giả giấy tờ nên K điều khiển xe ô tô bán tải màu trắng, biển số 47C-xxxxx chở L, H và các máy móc làm giả giấy tờ gồm: 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung màu đen, 01 CPU màu đen, khay ổ đĩa có dòng chữ “Samsung”, 01 bàn phím máy tính màu đen, 01 con chuột máy tính màu đen, 01 máy in màu trắng trên thân có dòng chữ “Smart 31” dùng để in thẻ nhựa là các loại Giấy phép lái xe, 01 máy in màu đen (không nhớ nhãn hiệu) dùng để in giấy như bằng tốt nghiệp, giấy đăng ký xe đến cất giấu trong phòng ngủ của L, tại nhà bố mẹ L ở thôn 5B, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Đỗ Trung K đang ở tại Tổ dân phố 5, thị trấn ED, huyện E, đã thu giữ:

- 68 thẻ nhựa màu vàng trắng, bên trên thẻ nhựa có ghi chữ “giấy phép lái xe”; 42 lớp keo bóng đôi màu có nền hoa văn hình hoa sen, có in chữ mờ “Bộ Giao thông vận tải”; 119 tem đôi màu có dòng chữ DRVN; 01 giấy phép lái xe số 4001xxxxxxxx mang tên Nguyễn Hồng T2; 01 Chứng minh nhân dân số 241xxxxxx mang tên Nguyễn Tăng D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020xxx của xe biển số 22A-xxxxx; 01 giấy phép lái xe hạng FC số 7901xxxxxxxx mang tên Lê Thành Ch; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 7901xxxxxxxx mang tên Trần Văn B; 01 tờ giấy A4 có in hình hai người một nam một nữ dạng ảnh thẻ; 48 túi niLong màu trắng dạng túi khóa; 01 tập giấy A4 loại IK copy; 01 bộ đổi điện 12VDC->220VAC nhãn hiệu Nato màu xanh; 38 giấy ép dẻo màu trắng sữa kích thước 11,5cm x 7,5cm; 380 giấy ép dẻo màu trắng sữa kích thước 13,5cm x 9,5cm (thu giữ trước hiên nhà Đỗ Trung K).

- 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LED E2360S; 01 bàn phím nhãn hiệu DAREU màu đen; 01 CPU nhãn hiệu CASESP; 01 chuột nhãn hiệu EDRA; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL E7450 (thu giữ tại phòng ngủ thứ nhất nhà Đỗ Trung K).

- 01 tập giấy thuốc hai mặt Epson A4 S041061; 01 thẻ ngân hàng Sacombank thanh toán Plus số 970xxxxxxxxx; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank số 970xxxxxxxxx mang tên Hoang Thuy L2; 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704xxxxxxxxx mang tên Do Trung K; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank số 970xxxxxxxxx mang tên Do Trung K; 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe gắn máy số 470xxxxx của xe mang biển số 47D1-xxxxx; 01 thẻ thông tin thanh toán của Dương Nguyễn Nhật Th2 số hợp đồng 641xxxxxxxxx; 01 thẻ ngân hàng Sacombank số 970xxxxxxxxxxxxx mang tên Duong Nguyen Nhat Th2; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005xxx của xe biển số 47D1-xxxxx (bản sao); 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh có số Seri G6TDQ240DXT; 01 thẻ ngân hàng Agribank số 970xxxxxxxxxxxxx mang tên Duong Nguyen Nhat Th2; 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704xxxxxxxxxxxxx mang tên Duong Nguyen Nhat Th2; 01 thẻ ngân hàng Maritimebank số 9704xxxxxxxxxxxxx mang tên Duong Nguyen Nhat Th2 (thu giữ tại phòng ngủ thứ hai nhà Đỗ Trung K).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số Seri 135xxxxxxxxxx, gắn sim số 0878.xxxxxx (thu giữ tại phòng khách nhà Đỗ Trung K).

- 35 tấm ép nhựa có nền hoa văn, mỗi tấm gồm 06 miếng nhựa nhỏ, mỗi tấm nhựa nhỏ có chữ “Giấy phép lái xe”; 100 tem đổi màu có hình hoa văn có chữ “DRVN”; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số xxxxxx, biển số 22C – xxxxx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số xxxxxx, biển số 59C1 – xxxxx; 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số xxxxxx, biển số 65D1 – xxxxx; 01 Giấy phép lái xe hạng A3 số 790xxxxxxxxx mang tên Phan Văn L; 01 Hộ chiếu số Cxxxxxxx mang tên Phan Đ (thu giữ bên trong xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, màu trắng, biển số 47C-xxxxx).

- 02 camera an ninh có đặc điểm nhãn hiệu EZVIZ màu trắng (có gắn thẻ nhớ bên trong) thu tại trước hiên và cửa sau nhà.

- 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, màu trắng, biển số 47C-xxxxx và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu vàng, gắn biển số 47B2-xxxxx.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu trắng hồng, gắn sim số 0376xxxxxxxx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, gắn sim số 0879.xxxxxxx do Nguyễn Thành L giao nộp. Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8800 Gold, gắn sim số 0949.xxxxxxx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu đen, số khung 4YAxxxxxxx, số máy 5VTxxxxxxx; 01 biển số xe mô tô 47F8-XXXX; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001381 mang tên Lương Thị Th, do bị cáo Tổng G giao nộp. Thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 66.xxxxxxxx cấp ngày 20/06/2021, do Lê Xuân Ch giao nộp. Thu giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 66.xxxxxxxx mang tên Lê Quang H và 01 điện thoại

Realme Note 11 màu xám số gắn sim số 036xxxxxx, do Nguyễn Trọng T giao nộp. Thu giữ 12 tờ giấy A4, bề mặt bóng, màu trắng do Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn 5B, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, giao nộp. Thu giữ 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 CPU máy tính màu đỏ đen, bị mất nắp bảo vệ bên hông, bên trong không có ổ cứng chỉ còn bảng mạch; 01 máy in màu trắng trên thân có dòng chữ “IDP Smart 31” do ông Nguyễn Kim Ch, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn 4A, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, giao nộp. Thu giữ 01 biển số xe mô tô 47D1-xxxxxx, do Dương Nguyễn Nhật Th2, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 502/KL-KTHS ngày 30/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Giấy đăng ký mô tô, xe máy số xxxxxx mang tên Lương Thị Th, ký hiệu A1 là giả; Giấy phép lái xe số 66.xxxxxxxx mang tên Lê Quang H, ký hiệu A2 là giả; Giấy phép lái xe số 66.xxxxxxxx mang tên Lê Xuân Ch, ký hiệu A3 là giả.

Tại bản kết luận giám định số 979/KL-KTHS ngày 31/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số xxxxxx ghi Công an quận 4 – Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/9/2011, tên chủ xe Ngô Xuân N, địa chỉ: 14 Đoàn Như H, phường 12, quận 4, nhãn hiệu Yamaha, biển số đăng ký 59C1-xxxxx (ký hiệu A 1);

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 066xxx ghi Công an quận BT– Công an thành phố Cần Thơ, cấp ngày 26/02/2015, tên chủ xe Trần Đình Th, địa chỉ: Khóm S, AT, Bình Thủy, CT, nhãn hiệu Honda, biển số đăng ký 65D1-xxxxx (ký hiệu A 2);

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 066xxx ghi Công an quận B T – Công an thành phố Cần Thơ, cấp ngày 26/02/2015, tên chủ xe Trần Đình Th, địa chỉ: Khóm S, A T, Bình Thủy, CT, nhãn hiệu Honda, biển số đăng ký 65D1-xxxxx (ký hiệu A 3);

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020xxx ghi Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Tuyên Quang, cấp ngày 16/11/2020, tên chủ xe Trần Quốc T4 - 1985, địa chỉ: HT, TT, S D, TQ, nhãn hiệu Mazda, loại xe ô tô con, biển số đăng ký 22A-xxxxx (ký hiệu A 4);

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 011xxx ghi Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Tuyên Quang, cấp ngày 07/4/2016, tên chủ xe CTY TNHH VÀ VTXD TRẦN TR, địa chỉ: H Th, T Th, S D, TQ, nhãn hiệu TMT, loại xe: Tải tự đổ, biển số đăng ký 22C-xxxxx (ký hiệu A 5);

- 01 giấy phép lái xe số 790xxxxxxxx ghi Sở giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 27/3/2017, họ tên Trần Văn B, ngày sinh: 15/6/1984, nơi cư trú: 34/2 khu phố 1, P. BT, Q7, Tp. Hồ Chí Minh, Hạng B2, có giá trị đến 06/5/2026 (ký hiệu A 6);

- 01 giấy phép lái xe số 400xxxxxxx ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 25/7/2017, họ tên Nguyễn Hồng T1, ngày sinh: 10/5/1988, nơi cư trú: X. D H, H. D C, tỉnh Nghệ An, Hạng B1, có giá trị đến 10/5/2048 (ký hiệu A 7);

- 01 giấy phép lái xe số 790xxxxxxx ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 03/12/2020, họ tên Lê Thành Tr, ngày sinh: 12/4/1991, nơi cư trú: PT 2, X. AC, H. TA, tỉnh Nghệ An, Hạng FC, có giá trị đến 03/12/2025 (ký hiệu A 8);

- 01 giấy phép lái xe số 790xxxxxxx ghi Sở giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 20/8/2019, họ tên Phan Văn L, ngày sinh: 19/01/1986, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Ấp 3, X. LT, H. L Mỹ, T. Hậu G, Hạng A3, có giá trị đến: Không thời hạn (ký hiệu A 9);

- 01 giấy Chứng minh nhân dân số 241xxxxxx ghi Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/12/2020, họ tên: Nguyễn Đăng D, sinh ngày 23/11/1999, quê quán: PD – Thừa Thiên – Huế, nơi ĐKKH thường trú: 80/2 PHT, T A, BMT, Đắk Lắk (ký hiệu A 10);

Các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A10 là giả.

Tại bản kết luận giám định số 980/KL-KTHS ngày 18/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Biển số xe mô tô 47B2-xxxxx và biển số xe mô tô 47F8-XXXX là giả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HSST, ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022 đến ngày 13/10/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử đối với 05 bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/5/2023, bị cáo Nguyễn Thành L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo xét xử bị cáo Nguyễn Thành L về tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo cung cấp thêm tình tiết có thời gian phục vụ trong Quân đội, nhưng xét mức hình phạt 03 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L– Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HSST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên trong khoảng thời gian từ tháng 3/2022 đến ngày 26/5/2022, tại Tổ dân phố 5, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Đỗ Trung K và Nguyễn Thành L đã tiến hành làm giả các giấy tờ của Cơ quan Nhà nước để thu lợi bất chính, trong đó K trực tiếp làm giả 07 (bảy) giấy tờ các loại và trực tiếp chỉ đạo L làm giả 08 (tám) giấy tờ các loại. Nguyễn Trọng T, Lê Xuân Ch, Tống G biết rõ Đỗ Trung K làm giả các giấy tờ của Cơ quan Nhà nước, nhưng vẫn cung cấp thông tin cá nhân, hình ảnh của mình cho Đỗ Trung K và Nguyễn Thành L làm giả các giấy tờ để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Thanh H biết rõ Đỗ Trung K làm giả các giấy tờ của Cơ quan Nhà nước, nhưng vẫn liên hệ làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô để tặng cho Tống G.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Đỗ Trung K, Nguyễn Thành L về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Lê Xuân Ch về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Trọng T, Tống G, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thanh H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân, nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo nên cấp phúc thẩm cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, tuy nhiên xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HSST, ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 năm tù về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022 đến ngày 13/10/2022.

[3] Về án án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'Leo;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện E
- Những người TGT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng